

Trigger

- Trigger là các thủ tục lưu trữ (SP) đặc biệt
 - Không có tham số
 - Kết hợp với từng bảng cụ thể
 - Thực hiện tự động khi xảy ra các sự kiện INSERT, UPDATE, DELETE
- Trong trigger tồn tại 2 bảng đặc biệt
 - INSERTED chứa các bản ghi vừa được chèn vào bảng
 - DELETED chứa các bản ghi vừa bị xóa khỏi bảng

		3/10/2	
Sự kiện	Bảng INSERTED chứa	Bảng DELETED chứa	
INSERT	Các bản ghi đã được INSERT		
UPDATE	Các bản ghi sau khi được UPDATE	Các bản ghi trước khi được UPDATE	A
DELETE		Các bản ghi đã được DELETE	
			1









Trigger

CREATE TRIGGER <tên trigger>

ON <tên bảng sở hữu>

AFTER INSERT, UPDATE, DELETE

AS

BEGIN

<xử lý sự kiện>

END





Ví dụ Trigger

- Tạo trigger để cập nhật số lượng tồn kho của các mặt hàng được mua. Tức khi khách chọn mua thì số hàng bị giảm xuống với số lượng tương ứng.
- Mặt hàng chọn mua sẽ được chèn vào bảng ChiTietHD nên trigger phải kết hợp với sự kiện INSERT của bảng ChiTietHD.

```
| CREATE TRIGGER tg_CapNhatSoLuongTonKho
ON ChiTietHD
AFTER INSERT

AS |
BEGIN
DECLARE @SoLuong INT, @MaHH INT
--lấy số lượng và mã hàng hóa vừa được chọn mua
SELECT @SoLuong=SoLuong, @MaHH=MaHH FROM INSERTED
--cập nhật số lượng tồn kho
UPDATE HangHoa SET SoLuong=SoLuong-@SoLuong WHERE MaHH=@MaHH
```



Ví dụ Trigger

```
CREATE TRIGGER tg CapNhatThanhTien
   ON ChiTietHD
  AFTER INSERT, UPDATE, DELETE
AS
BEGIN
    DECLARE @MaHD INT, @ThanhTien FLOAT;
    -- lấy mã hàng hóa vừa thêm, sửa hay xóa
    WITH BangTam AS
        SELECT Mahd From INSERTED
        UNION
        SELECT MaHD FROM DELETED
    SELECT @MaHD=MaHD FROM BangTam
    --tính tổng tiền của hóa đơn trên bảng ChiTietHD
    SELECT @ThanhTien=SUM(SoLuong*DonGia*(1-GiamGia))
        FROM ChiTietHD WHERE MaHD=@MaHD
    --cập nhật thành tiền của hóa đơn
    UPDATE HoaDon SET ThanhTien=@ThanhTien
        WHERE MaHD=@MaHD
END
```



Trigger INSTEAD OF

- INSTEAD OF trigger là một loại trigger đặc biệt, nó cho phép bạn bỏ qua câu lệnh DML INSERT, UPDATE hoặc DELETE trên một table hoặc view và thực thi câu lệnh khác được định nghĩa trong trigger.
- · Cú pháp:

```
CREATE TRIGGER [schema_name.] trigger_name
ON {table_name | view_name }
INSTEAD OF {[INSERT] [,] [UPDATE] [,] [DELETE] }
AS
BEGIN
{sql_statements}
END
```





Enable/Disable Trigger

- Enable/Disable một trigger cụ thể:
- **ENABLE/DISABLE TRIGGER <ten_trigger> ON**
- <ten_bang>
- Enable/Disable tất cả các trigger
- **ENABLE TRIGGER ALL ON <ten_bang>**
- Xóa trigger cụ thể DROP TRIGGER IF EXISTS ON <ten_trigger>
- Xem thông tin trigger
 SELECT name, is_instead_of_trigger FROM sys.triggers





